

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM  
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

*Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân*

*Thời gian: 07/12/2020*

*Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa*

**Tập 33**

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

**Nguyện thứ 14:** nguyện chạm quang minh đợc an lạc.

Nguyện vãn là: **Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc.**

*Nếu có chúng sanh nào thấy quang minh của con chiếu đến thân họ thì chẳng ai mà không đợc an lạc, khởi từ tâm làm điều lành, sau sanh về nước con.*

Nguyện này là từ nguyện trước mà có, thể hiện Phật quang có đầy đủ diệu đức lợi ích chúng sanh. Quang minh vô lượng chỉ là để làm ra vô lượng lợi ích, bất kỳ người nào thấy Phật quang chiếu đến, hoặc đợc Phật quang chiếu đến thân thì lập tức đợc thân tâm an lạc. Hơn nữa sự an lạc này bất kỳ sự an lạc nào trong thế gian cũng không thể sánh bằng, đây là loại an lạc thanh tịnh chân thật cực thù thắng. Do đó tự nhiên khơi gợi tâm từ của chúng sanh, họ tự nhiên dừng mẫn làm điều thiện, càng quan trọng hơn là sanh khởi hoặng nguyện sanh về nước Cực Lạc, nhờ đó họ có thể sanh đến Cực Lạc Tịnh độ. Cho nên người thật sự nhìn thấy quang minh của A-di-đà Phật đều có đợc lợi ích thù thắng như vậy.

*“Mạc bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc”.*

Ba câu kinh vãn này vô cùng quan trọng, là nhu cầu vô cùng bức thiết đối với chúng ta hiện nay. Vì sao vậy? Chúng ta sống trong thời đại động loạn này, thân tâm bất an, giàu mà không vui, sang mà không an, đã trở thành một hiện tượng xã hội phổ biến. Làm thế nào để thân tâm của chúng ta an ổn? Đợc kinh Vô Lượng Thọ, đem lời dạy trong kinh hoàn toàn thực hiện vào trong cuộc sống thì tâm của bạn sẽ an. Vì sao vậy? Nhìn thấu thế gian này rồi, biết thế gian này vì sao hỗn loạn đến như vậy, bất an là do nguyên nhân gì tạo thành. Biết đợc nhân rồi thì bản thân chúng ta

sẽ không tạo nhân đó, chúng ta thay đổi bản thân chứ đừng thay đổi người khác, hãy chuyển đổi chính mình. Chính mình thay đổi rồi thì an lạc biết bao, pháp hỷ sung mãn.

Chúng ta thấy lão hòa thượng Hải Hiền, tất cả những người đã gặp ngài đều nói ngài từ bi, không ai nhìn thấy bộ dạng không vui vẻ của ngài cả. Bất luận là khi nào, ở đâu, bạn tiếp xúc với ngài thì ngài đều rất hoan hỷ, khiến họ cảm nhận được tâm yêu thương và sự ấm áp của ngài. Đây là gì vậy? Đây là A-di-đà Phật mượn thân thể của ngài để phóng quang, phóng từ quang, phóng quang minh bi mẫn, phóng quang minh cứu giúp hộ trì, từ trên thân ngài mà biểu diễn ra.

Kinh Vô Lượng Thọ, phẩm Quang Minh Biến Chiếu nói rằng người gặp được quang minh này sẽ được cứu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn. Cứu là cứu ô, ác trược, chỉ cho đủ loại phiền não. Những thứ này đều tiêu diệt rồi thì tự nhiên sanh ra thiện nguyện, cùng các chúng sanh đồng sanh Cực Lạc.

“*Thân ý nhu nhuyễn*”, nhược điểm lớn nhất của chúng sanh thế giới Ta-bà là cương cứng khó giáo hóa, chấp trước kiên cố vào tình kiến, không chịu buông xả, vì vậy rất khó hóa độ. Nhưng một phen gặp được Phật quang thì thân và ý đều đồng thời nhu nhuyễn, chư Phật mới có thể tiến hành dạy dỗ. Người thọ giáo thì mới có thể được độ, đây chính là lợi ích thọ giáo pháp do gặp được quang minh.

Quán Kinh nói: “Quang minh chiếu khắp chúng sanh niệm Phật trong mười phương thế giới, nhiếp thủ không xả”. Cho nên chúng ta nói rằng pháp môn niệm Phật là dựa vào tha lực, Phật quang chiếu khắp tất cả chúng sanh niệm Phật trong mười phương thế giới, vĩnh viễn nhiếp thọ họ, hơn nữa một người cũng chẳng bỏ. Phàm những người gặp được quang minh đều có thể vãng sanh Phật quốc. Lợi ích của Phật quang, sự rộng lớn của Phật nguyện, thâm ân của Phật đều không thể nghĩ bàn.

**Nguyện thứ 15:** nguyện thọ mạng vô lượng.

Nguyện văn là: **Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng.**

*Khi con thành Phật, thọ mạng vô lượng.*

Trong nguyện thứ 15 thọ mạng vô lượng, trước tiên là đức giáo chủ của cõi ấy thọ mạng vô lượng: khi tôi thành Phật thọ mạng vô lượng. Như kinh Pháp Hoa

nói, Sơn Hải Huệ Như Lai thọ mạng không hạn lượng là do thương xót chúng sanh. Vì sao thọ mạng của ngài vô lượng? Duy chỉ thọ mạng vô lượng mới có thể độ chúng sanh, cho nên thọ mạng không phải là vì bản thân cần, bản thân không cần, mà đó là vô lượng thọ chân thật. Vì sao vậy? Pháp thân không có thọ mạng, pháp thân Phật vô lượng, pháp thân của mỗi người chúng ta cũng là vô lượng. Pháp thân và Phật là một, không phải hai. Trong Đại kinh có một câu nói: ba đời chư Phật mười phương cùng chung một pháp thân, chẳng những là chung một pháp thân mà trí tuệ, đức năng đều bình đẳng, đều đầy đủ.

Do đây mà biết, ở đây nói thọ mạng vô lượng là nói điều gì? Nói báo thân, nói ứng hóa thân, ứng hóa thân cũng vô lượng. Thích-ca Mâu-ni Phật ở thế gian này chúng ta, ba ngàn năm trước thị hiện trụ thế 80 năm thì sao vô lượng thọ được? 80 năm là hiện thân giáo hóa chúng sanh, trên địa cầu ngài là vô lượng thọ, nhưng chúng ta không biết. Trong truyện sử có ghi chép, đại sư Trí Giả là Thích-ca Mâu-ni Phật hóa thân tái lai; đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ, đại sư Thiện Đạo là A-di-đà Phật hóa thân tái lai. Vì vậy chúng ta liền biết hóa thân cũng không có sanh diệt, duyên của chúng sanh chín muồi rồi thì ngài hiện, khi duyên của chúng sanh đã hết thì ngài không còn nữa. Bạn xem, ngài vì ai? Vì chúng sanh. Chúng sanh thật sự nhớ đến ngài thì ngài hiện tiền, chúng sanh quên ngài thì không thấy ngài nữa, tùy thời mà ở. Cho nên kinh Lăng-nghiêm nói, “ngay đó sanh ra và cũng ngay đó mà diệt mất”, nói rất hay. Bạn có tâm nguyện cầu ngài thì ngài hiện tiền, khi bạn không có tâm nguyện nữa thì không thấy ngài nữa. Chúng ta có tâm cầu ngài, vì sao ngài không hiện tiền? Vì tâm chúng ta không thanh tịnh, phải dùng tâm thanh tịnh cầu ngài, ngài lập tức hiện tiền, tất nhiên là phải có tâm bình đẳng nữa.

Xin xem đoạn kế tiếp, “bởi vì giáo chủ trụ thế không lâu nên sự ứng hóa cũng ngắn ngủi, chúng sanh khó gặp được, nếu giáo chủ trụ lâu dài thì hóa duyên vô cùng, lợi sanh vô tận”. Pháp sư Trùng Hiền tán thán rằng, thọ mạng của Phật vô lượng, đức giáo hóa cao tốt.

Đệ nhất đức của việc giáo hóa chúng sanh là gì? Là thọ mạng của Phật dài, Phật vĩnh viễn ở thế gian, “ai mà không mong mọi nguyện vọng này chứ”, đó là điều chúng sanh mong muốn. “Hơn nữa, Di-đà lại là báo thân Phật, Cực Lạc là báo độ, đức giáo chủ thọ mạng vô lượng là chân thật vô lượng, không phải vô lượng của hữu lượng”. Ở thế giới Cực Lạc có thể nói là rất ráo chân thật, đây là điều vô cùng hiếm

có khó gặp. Lời nói này dùng ngôn ngữ hiện nay diễn đạt thì thọ mạng vô lượng là chỉ vô lượng tuyệt đối, không phải vô lượng tương đối. Tương đối là: trái với vô lượng thì có hữu lượng, hữu lượng đối lập với vô lượng. Ở đây nói với chúng ta không phải vô lượng tương đối, mà là vô lượng tuyệt đối. Cảnh giới này không thể nghĩ bàn.

**Nguyện thứ 16:** nguyện Thanh văn vô số.

Nguyện văn là: **Quốc trung Thanh văn, thiên nhân vô số, thọ mạng diệt giai vô lượng. Giả linh tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh tất thành Duyên giác. Ư bá thiên kiếp, tất cộng kế giáo, nhược năng tri kỳ lượng số giả, bắt thủ Chánh giác.**

*Khi con thành Phật, sống lâu vô lượng. Vô số Thanh-văn, trời người trong nước cũng có thọ mạng vô lượng. Giả như chúng sanh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành bậc Duyên giác, trải qua trăm ngàn kiếp cùng nhau tính đếm, nếu biết được số lượng ấy, thì không thành Chánh giác.*

A-di-đà Phật có quang minh vô lượng, thọ mạng vô lượng, đệ tử vô lượng. Có người có nghi hoặc thế này, kinh Bi Hoa nói rằng: cõi nước của Phật đó không có Thanh văn, Bích-chi Phật thừa, tất cả mọi người đều là Bồ-tát, vô lượng vô biên. Kinh Bi Hoa giới thiệu thế giới Cực Lạc toàn là Bồ-tát Đại thừa, không có Thanh văn, Duyên giác. Hai cách nói này không như nhau, vậy thế hội đoạn kinh văn “*Thanh văn, trời người trong nước vô số*” này thế nào đây?

Đối với vấn đề này, sư Trừng Hiên đã nói như sau: kinh này vì sao nói Thanh văn vô số? Là do hai nguyên nhân, lời văn tuy trái nhau nhưng nghĩa thực không trái ngược, tức là ý nghĩa không đối lập nhau. Kinh này nói ba bậc vãng sanh đều là phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm, người vãng sanh trong ba bậc thấy đều đã phát tâm Bồ-đề, cho nên nhất định là Bồ-tát thừa. Vì vậy kinh Bi Hoa nói toàn là bậc Bồ-tát, là nói ở thế giới Cực Lạc.

Lão pháp sư thượng Tịnh hạ Không đối với vấn đề này đã giải thích khá tường tận. Ngài nói như sau, chúng ta nên biết, nói Thanh văn, trời người đều là tùy thuận thế gian của chúng ta mà nói. Thế giới Cực Lạc có bốn cõi, ba bậc, chín phẩm, đều là tùy thuận theo thế gian chúng ta mà nói. Trên thực tế bên đó không có, vì sao nói không có? Bạn hãy nhìn 48 nguyện một cách viên mãn xem, bạn sẽ hoàn toàn hiểu

rõ. Thầy đều là A-duy-việt-trí Bồ-tát, bất luận là trời người, là Thanh văn, là Duyên giác, là Tam thừa Quyền giáo đến thế giới Cực Lạc thầy đều là A-duy-việt-trí Bồ-tát, chẳng phải đều bình đẳng sao? A-duy-việt-trí Bồ-tát là thứ bậc nào? Là Pháp thân Bồ-tát, nên thầy đều minh tâm kiến tánh, việc này không phải do Thanh văn và người trời vãng sanh đã tu được, họ không có tu, vì sao lại trở thành Pháp thân Bồ-tát? Do uy thần bổn nguyện của A-di-đà Phật gia trì cho họ, khiến họ trở thành như vậy.

Có được hay không? Vì sao những vị Phật khác không làm như thế? Phật Thích-ca có năng lực gia trì chúng ta thành A-duy-việt-trí Bồ-tát hay không? Có năng lực. Có năng lực vì sao không làm? Nếu chúng ta hỏi Thích-ca Mâu-ni Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật nhất định nói rằng A-di-đà Phật ở thế giới Cực Lạc đã làm rồi, ông hãy đến chỗ của ngài học là được. Phật Thích-ca cử chúng ta đến thế giới Cực Lạc học, A-di-đà Phật ở thế giới Cực Lạc nghênh đón chúng ta, đỡ việc biết bao. Phật Phật đạo đồng, Phật Phật đều tán thán nhau. Phật không có đổ kỵ chướng ngại.

Ngài đã làm rồi, làm tốt như vậy, viên mãn như vậy, người ở chỗ ta càng cường khó giáo hóa, nghiệp chướng sâu nặng thầy đều đưa đến nước của ngài, đưa đến chỗ ngài rồi thì toàn bộ được giải quyết, đây chính là tâm nguyện của đức Thích-ca và Di-đà. Chúng ta hiểu rằng Phật Phật đạo đồng, Thích-ca, Di-đà là một không phải hai. Bên kia đã làm tốt rồi thì bên này không cần làm nữa. Chư Phật Như Lai không tranh tìn đồ, bạn thấy đức Di-đà làm tốt như vậy, đức Thích-ca chỉ cần giới thiệu tìn đồ của ngài qua bên đó, chỉ cần chịu tin, chân thật tin tưởng thì bạn học pháp môn này nhất định sẽ đi được, khẳng định là sự thật, không phải giả. Thích-ca Mâu-ni Phật không lừa người, nếu chúng ta tin tưởng Phật thì đây là điều quan trọng hơn bất cứ điều gì.

“Thanh văn và người trời trong nước vô số, thọ mạng cũng đều vô lượng”. Pháp sư Trùng Hiên người Nhật Bản xưng tán đây là đệ nhất đức của Tịnh độ. Trong các công đức làm lợi lạc chúng sanh của Tịnh độ, đây là công đức lớn đệ nhất. Ngài nêu ví dụ rằng, thế giới Cực Lạc vô cùng thù thắng như vậy, thấy Phật nghe pháp, thân cận thánh chúng, không có duyên thoái chuyển, thầy đều là tăng thượng duyên. Nếu như không lâu sau đó người vẫn sẽ chết thì giống như cái chén ngọc không đáy, chén ngọc cực quý báu xinh đẹp tinh tế nhưng lại không có đáy thì có tác dụng gì,

có tốt đến mấy cũng vô dụng. Sinh đến thế giới Cực Lạc lẽ nào vẫn còn phải chết ư? Đó là cái gốc của duyên thoái chuyển. Cho nên thọ mạng vô lượng là công đức đệ nhất của Tịnh độ.

Sư Vọng Tây nói, cái gốc của các sự vui chỉ ở nơi nguyện này. Thế giới Cực Lạc không có các khổ, chỉ có hưởng niềm vui, căn bản là ở ngay đại nguyện thọ mạng vô lượng này. Ở nước Cực Lạc thường gặp Di-đà, thường nghe diệu pháp, mọi lúc mọi nơi đều là tăng thượng nhân duyên, đều là khiến bạn đi lên. Nước chảy, cây báu đều đang thuyết pháp; ngửi mùi hương, ăn cơm đều tăng trưởng thiện căn, tất cả mọi thứ đều khiến bạn đi lên. Đồng thời bạn muốn nghe pháp gì thì nghe pháp đó, điều quan trọng hơn là nghe qua liền hiểu. Nhân dân Cực Lạc nơi nơi đều tiến lên, không có duyên thoái chuyển. Đặc biệt là thọ mạng vô lượng, lẽ nào không thành Phật! Phật pháp khó được nghe, không chỉ là nói bạn không có cơ hội nghe thấy mà bạn nghe rồi nhưng không hiểu. Do vậy, lúc khai kinh phải khấn cầu “nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”. Nhân dân Cực Lạc vừa nghe liền hiểu, lại không có duyên thoái chuyển, thọ mạng lại vô lượng, cho nên bất luận căn khí thế nào, lâm chung niệm Phật có thể vãng sanh thì đều nhất định thành Phật. Thế giới Cực Lạc thù thắng ở chỗ này.

Nhân câu “vãng sanh thế giới Cực Lạc thấy đều là A-duy-việt-trí Bồ-tát” mà bạn hãy nên hạ quyết tâm đời này vãng sanh Tịnh độ. Vì thế giới Cực Lạc được vô lượng thọ nên bạn cũng nên hạ quyết tâm đời này vãng sanh Tịnh độ.

Lão pháp sư đã kể một chuyện như sau, một đồng tu tham dự buổi thọ giới ở Hồng Kông nói với lão pháp sư rằng, Sư phụ ở giới đàn khuyên anh ấy nên tu pháp sám chiêm sát. Lão pháp sư nói với anh ấy, chiêm sát sám pháp bao hàm ở trong câu Phật hiệu rồi, bạn niệm câu Phật hiệu này thì đã tu toàn bộ pháp sám chiêm sát rồi. Đồng tu đó đã nghe hiểu rồi. Không thể thấy cái này thì học cái này, thấy cái kia thì học cái kia, vậy thì bạn loạn rồi, bạn đã bỏ mất thế giới Cực Lạc rồi.

Chiêm sát sám pháp là nói cho ai nghe vậy? Không phải nói cho người niệm Phật, không phải nói cho người muốn cầu sanh Tịnh độ. Họ không muốn tu Tịnh độ, cũng không muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc thì tu sám chiêm sát được, giúp bạn sám trừ tội lỗi. Phải biết, niệm A-di-đà Phật, mỗi một câu đều sám trừ tội chướng trong vô thủy kiếp, phương pháp này tốt biết bao, đừng thay đổi nữa, đổi đề mục là

sai rồi. Đừng học pháp môn này lại muốn học cả pháp môn kia, vậy thì xong rồi! Phải học Thiện Tài đồng tử.

Thiện Tài đồng tử 53 lần tham vấn, vị đầu tiên mà ngài tham vấn là tỳ-kheo Kiết Tường Vân dạy ngài pháp môn niệm Phật, ngài niệm câu Phật hiệu đến cùng, cả đời không thay đổi.

Ngài tham vấn rất nhiều pháp môn khác là thế nào vậy? Pháp môn này của ngài tôi đã hiểu rồi, tôi cảm ơn ngài, tôi không học, vẫn là niệm A-di-đà Phật. Năm mươi ba lần tham vấn, Thiện Tài đồng tử vẫn một câu A-di-đà Phật niệm đến cùng, niệm đến sau cùng thì Phổ Hiền Bồ-tát dùng mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc, ngài thành tựu viên mãn rồi. Ngài không nói tham vấn một pháp môn thì học luôn pháp môn đó, tham vấn pháp môn nữa thì lại học nữa, vậy thì ngài học loạn rồi. Tám gương này đã được nêu lên ở đây, chúng ta không thể không biết.

Thiện Tài đồng tử thành Phật là tín nguyện trì danh mà vãng sanh thế giới Cực Lạc thành Phật. Năm mươi ba lần tham vấn là làm ra tám gương cho chúng ta thấy. Có thể học theo không? Có thể, tùy hỷ một chút, xem thử xem họ tu pháp môn nào, còn pháp môn tu chính của mình thì như như bất động. Đó gọi là cảm ơn nhưng không học, đối với pháp môn đó thì mình hoan hỷ tán thán bởi vì họ độ một loại chúng sanh, nên tùy hỷ tán thán, nhưng không học, vẫn là một câu A-di-đà Phật niệm đến cùng. Không thấy Thiện Tài đồng tử tham vấn một môn thì học một môn, không có việc này, vậy vì sao ngài phải tham vấn? Là để chúng ta xem thấy, sợ chúng ta tham vấn một môn thì học một môn, tham vấn hai môn học hai môn, kết quả học lộn xộn hết, nên ngài làm ra tám gương cho chúng ta, nhất định phải hiểu đạo lý này, nếu không thì sẽ phá hỏng mất Đại thừa.

Kinh Kim Cang chứng minh cho chúng ta, “pháp còn phải xả, hướng là chẳng phải pháp”. Pháp có thể học, có thể nghe nhưng không tu; khi nói ra thì cái nào cũng hiểu, còn khi làm thì chỉ nhất môn thâm nhập. Điều này không thể không biết. Biết bao người không hiểu rõ đạo lý này, học rất nhiều pháp môn, kết quả một môn cũng chẳng thành tựu, việc này chúng ta cần phải chú ý.

Sư Trừng Hiền nói, “người tu hành Phật đạo, tử ma là điều đáng sợ, sanh tử ngăn cách là nguyên nhân chính của duyên thoái chuyển”. Chúng ta đối với câu này cần phải đề cao cảnh giác. Phật đối với việc này hết sức xem trọng, người nào có thể đảm bảo rằng ngày mai bạn vẫn ở thế gian, sang năm vẫn ở thế gian, chưa chắc!

Trong kinh nói với chúng ta, mạng người trong hơi thở, một hơi thở ra không trở lại thì đời này chấm hết. Đi đến nơi đâu? Bản thân không biết. Mê hoặc điên đảo, nên mới xem ba đường ác là đường thiện. Nếu họ biết là đường ác thì sao dám đi, không biết nên mới đi. Sau khi vào rồi thì không ra được, càng mê càng sâu, tạo tác tội nghiệp, chính là khởi tâm động niệm càng ngày càng nghiêm trọng, vô cùng đáng sợ! Đây là nguyên nhân căn bản của thoái chuyển đọa lạc, sau khi chết thì rơi xuống ngàn trượng. “Gặp Phật nghe pháp, gặp được Thánh chúng, cúng dường chư Phật, thân cận thiện hữu, tự nhiên khoái lạc, không có các khổ, đức ấy chẳng phải là một”, một đây là một loại, không chỉ là một loại, mà đều cần thọ mạng. “Nếu thọ mạng ngắn ngủi thì đáng tiếc khôn xiết”, theo lời của Niệm lão là không cách nào tính toán được.

Nguyện này rất quan trọng, nhắc nhở chúng ta cầu trường thọ, có thể cầu trường thọ được hay không? Được. Cách cầu thế nào? Niệm Phật vãng sanh thế giới Cực Lạc sẽ được trường thọ thật sự. Đời này của chúng ta, việc lớn nhất trong đời này là gì? Việc này có lẽ là việc lớn nhất: chúng ta cầu trường thọ chân thật, không làm chuyện giả, thứ giả thầy đều buông xuống, phải hạ quyết tâm này, phải thật sự hạ quyết tâm.

Nói đến đây, lão pháp sư có một đoạn như sau, tôi đọc cảm thấy xúc động sâu sắc, xin trích dẫn nguyên văn ở đây để tặng chư vị đồng tu:

“Cho nên tôi từng nói rằng mọi người phản đối bản hội tập, tôi không thể phản đối, vì sao vậy? Thầy truyền cho tôi, tôi tin rằng thầy không hại tôi, tôi tin thầy yêu thương che chở tôi, nên tôi sẽ không phản bội và từ bỏ thầy. Tôi nói dù người trên toàn thế giới không tin tưởng thì tôi vẫn tin tưởng, không ai chịu học thì một mình tôi học. Tôi đã bái sư rồi mà còn phản thầy, không nghe lời thầy thì đó chính là bội thầy phản đạo. Bội thầy phản đạo có quả báo không tốt, rất khó thành tựu, không có tâm chân thành cung kính đối với thầy. Ngày nay gặp được một vị thầy tốt không dễ, thầy tốt gặp được học trò thật sự y giáo phụng hành, không phản thầy nghịch đạo cũng không dễ tìm, rất khó tìm được. Thật sự tìm được một người thì pháp được truyền tiếp rồi, giống như chạy tiếp sức vậy, cây gậy của bạn đã có người tiếp nhận, thật không dễ tìm, người giao gậy không dễ tìm, người nhận gậy cũng không dễ tìm, thế nhưng phát tâm chân thành thì sẽ gặp được.”

Đoạn này là nguyên văn lời nói của lão pháp sư, một chữ tôi cũng không sửa.



Chư vị đồng tu, các vị đã nghe những lời mang ngữ ý sâu xa trong đoạn này của lão pháp sư thì có cảm xúc gì? Quý vị có hiểu được nỗi khổ tâm của ngài hay không? Một vị thánh tăng một đời, tâm luôn mong chánh pháp cứu trụ, luôn mong chúng sanh lìa khổ, một vị lão nhân đáng mến đáng kính, từ bi lương thiện, là vị ân sư khiến tôi kính ngưỡng, là người thầy dẫn dắt tôi tiến lên phía trước trên con đường tu hành. Đời này có thể gặp được minh sư, tôi đã mãn nguyện rồi.

**Nguyện thứ mười bảy:** nguyện được chư Phật xưng tán.

Nguyện văn là: **Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới vô lượng sát trung vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng tán ngã danh, thuyết ngã công đức, quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh giác.**

*Khi con thành Phật, vô số chư Phật trong vô lượng cõi nước ở mười phương thế giới, nếu không đồng khen ngợi danh hiệu con, nói công đức của con, những điều tốt lành của cõi nước con thì con không thành Chánh giác.*

Nguyện này vô cùng quan trọng, nếu không có nguyện này thì thế giới Tây Phương Cực Lạc có tốt đến đâu chúng ta cũng không biết. Là ai đã nói với chúng ta có thế giới Tây Phương Cực Lạc vậy? Là mười phương chư Phật nói với chúng ta. Dùng phương thức gì nói với chúng ta? Dùng cách tán thán. Mười phương chư Phật cùng tán thán thế giới Tây Phương Cực Lạc khiến chúng ta biết được thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Đại ý của lời nguyện này là khi tôi thành Phật vô số chư Phật trong vô lượng cõi Phật mười phương thế giới nếu không đồng xưng tán danh hiệu của tôi, diễn nói công đức của tôi và những điều tốt lành ở cõi nước tôi thì tôi không thành Phật.

Từ “xưng” trong lời nguyện là xưng dương, tuyên xưng, “tán” là tán thán, tán thưởng.

Từ nguyện này chúng ta mới thấy rõ, khu vực giáo hóa của A-di-đà Phật là tận hư không khắp pháp giới, nguyện này thể hiện rõ vô số chư Phật trong vô lượng cõi nước mười phương thế giới, nói cách khác, một thế giới cũng chẳng sót, một vị Phật cũng chẳng sót, không có thế giới nào, không có vị Phật nào không xưng tán A-di-đà Phật, không xưng tán thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Tán thán thế nào? “Danh hiệu” là công đức danh hiệu. “Điều tốt lành của cõi nước” chính là giảng giải kinh Vô Lượng Thọ.

Đại đức tổ sư của Tịnh tông Nhật Bản, sư Vọng Tây nói, “lục bát nguyện trung”, lục bát chính là 48, trong 48 nguyện thì nguyện này quan trọng nhất, quan trọng hơn hết thầy; “nhược vô thử nguyện, hà văn thập phương”, nếu không có nguyện này thì mười phương thế giới ai biết được có A-di-đà Phật? Ai biết được có thế giới Cực Lạc.

“Ngã đẳng kim trị vãng sanh giáo giả, thiên thử nguyện ân, thiện tư niệm chi”, chúng ta đối với nguyện này phải đánh lễ, phải cảm ân. Vì sao vậy? Người thật sự tin tưởng thì đời này họ sẽ thành Phật. Nếu bạn phê bình, khiến người mới tin thay đổi đức tin, nảy sinh hoài nghi về việc này thì bạn đã đoạn mất cơ hội vãng sanh thế giới Cực Lạc thành Phật trong đời này của họ rồi. Đây gọi là đoạn pháp thân huệ mạng của người khác. Tội đoạn pháp thân huệ mạng của người khác so với tội sát sanh, giết hại thân mạng của người khác còn nặng hơn. Giết thân mạng người thì đọa địa ngục, đoạn pháp thân huệ mạng thì chắc chắn đọa Vô gián địa ngục. Tương lai sau khi trả xong tội báo trong địa ngục, lại được thân người, [nhưng] đời đời kiếp kiếp ngu si, không nghe kinh pháp, tội này rất nặng! Bạn biết rằng, ngược lại nếu tùy hỷ tán thán thì công đức này lớn, chẳng những thành tựu người khác mà tương lai chính mình sẽ thành tựu.

Như Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói, “ý của sư Vọng Tây là nếu không có nguyện này thì chúng ta sống trong lục đạo luân hồi nơi cõi Ta-bà uế độ, làm sao có thể nghe biết được đức giáo chủ của cõi ấy và tên của cõi Phật ấy? Giáo chủ cõi ấy chính là A-di-đà Phật, tên cõi nước Phật ấy là thế giới Cực Lạc. Phật ấy, cõi ấy, công đức thắng diệu, thanh tịnh trang nghiêm, nếu chưa từng nghe thì làm sao phát khởi nguyện thù thắng cầu sanh về cõi ấy”. Điểm then chốt chính là ở đây, cho nên cổ đức thường nói với chúng ta “thà động nước ngàn sông, đừng động tâm người tu đạo”. Họ đã đi trên chánh đạo, bạn khiến họ cải đạo, khiến họ đi lầm đường, trách nhiệm này không gánh nổi. “Thế nên ngày nay chúng ta có thể nghe pháp môn Tịnh độ, thật sự là nhờ lực của nguyện này”.

Từ đại sư Huệ Viễn xây niệm Phật đường ở Lô Sơn, 123 người cầu sanh thế giới Cực Lạc, ai nấy đều vãng sanh. Lúc Viễn công vãng sanh nói với mọi người trước đó ngài đã thấy thế giới Cực Lạc ba lần rồi, nhìn thấy trong định, lúc tĩnh tọa

nhập định trong niệm Phật dường đã nhìn thấy, nhưng không nói với bất kỳ ai. Đây là lần thứ tư, Phật đến tiếp dẫn, ngài sắp vãng sanh. Đồng thời nhìn thấy các đồng học ở Liên xã trước đây vãng sanh thấy đều ở bên cạnh A-di-đà Phật, đồng đến tiếp dẫn, ngài còn nêu ra được tên của từng người. Việc này làm chứng chuyên cho chúng ta.

Từ đại sư Viễn công đến ngày nay, mỗi triều đại có biết bao người niệm Phật vãng sanh, số ấy không kể xiết. Tông phái nào cũng không có được sự thù thắng của Tịnh độ, vì sao vậy? Tịnh độ dễ dàng, Tịnh độ chủ trương đời nghiệp vãng sanh, bất kỳ pháp môn nào khác đều không đời nghiệp, không cho mang theo nghiệp, bản thân nhất định phải đoạn phiền não, nâng cao cảnh giới của chính mình, bạn không đoạn được phiền não tập khí thì bạn không nâng cao được. Pháp môn này không cần như vậy, chỉ cần bạn tin tưởng, chỉ cần bạn muốn đi, nguyện chính là tôi muốn đi, bạn xem đơn giản biết bao.

Tám vạn bốn ngàn pháp môn độ 84.000 chúng sanh căn tánh không như nhau, không phải phổ độ, pháp môn niệm Phật là phổ độ, bất luận [tu] pháp môn nào cũng đều được độ, một môn tức là tất cả môn, tất cả môn tức là một môn. Phải hiểu điều này, nếu không hiểu điều này thì bạn uổng công học Phật rồi.

Cho nên tôn kính tất cả pháp môn, giống như Thiện Tài đồng tử 53 lần tham vấn. Thiện Tài tu pháp môn nào? Tu pháp môn niệm Phật, làm sao biết được? Xem vị thiện tri thức đầu tiên dạy ngài, cái nào đến trước thì làm chủ, người Trung Quốc có ý thức này, người Ấn Độ cũng vậy. Tỳ-kheo Đức Vân, Tứ Thập Hoa Nghiêm gọi là tỳ-kheo Kiệt Tường Vân, chỉ là một người. Lần tham vấn đầu tiên, ngài tu Bát Chu tam-muội, chuyên niệm A-di-đà Phật. 51 vị thiện tri thức trong số đó đại biểu cho vô lượng pháp môn, đại biểu Đại thừa, Tiểu thừa, Hiển Giáo, Mật Giáo, Tông môn, Giáo hạ, đây là người Trung Quốc phân ra, đại biểu tất cả pháp môn.

Pháp môn sau cùng, vị thứ 53, Phổ Hiền Bồ-tát dùng mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc. Từ pháp môn đầu và pháp môn cuối, chúng ta liền hiểu rõ Thiện Tài đồng tử là tu pháp môn niệm Phật vãng sanh thế giới Cực Lạc, thành tựu Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm.

Nguyện này cũng nhắc nhở việc tán thán lẫn nhau quan trọng biết bao. Pháp môn đều tốt, phải tán thán, không thể so cao thấp, nếu so sánh thì đều đọa địa ngục, vì sao vậy? Hủy báng pháp môn. Pháp môn đó là Phật nói, nếu bạn hủy báng nó thì

hủy báng Phật pháp, hủy báng Phật pháp thì nhất định đọa Vô gián địa ngục. Không những các pháp môn khác nhau trong cửa Phật phải tán thán lẫn nhau mà đối với tôn giáo khác cũng phải tán thán lẫn nhau. Vì sao vậy? Chỉ có tán thán lẫn nhau thì thế giới mới được hòa bình.

Phật giáo Trung Hoa là tam học nhất nguyên. Tam học, thứ nhất là Luật, thứ hai là Thiền, thứ ba là Giáo. Luật, Thiền, Giáo đều do Thích-ca Mâu-ni Phật truyền, bạn phê phán thứ nào cũng là phê bình Thích-ca Mâu-ni Phật, phê bình tổ sư đại đức của các chi phái, phê bình tất cả người tu hành ở đây, bạn không đọa địa ngục thì ai đọa địa ngục? Phải biết đều là cùng một nguồn gốc, đều là Phật nói.

Hết thầy pháp thế xuất thế gian đều lấy hòa làm quý, vì sao không thể chung sống hòa mục? Vì sao lại đấu tranh? Đấu tranh là hủy hoại bản thân, cũng hủy hoại người khác, càng ảnh hưởng lớn đến mọi người trong xã hội. Họ sẽ không tín nhiệm tôn giáo, đây không phải là điều tốt, bạn thấy họ đấu tranh với nhau. Cho nên chúng ta chỉ có tán thán, không có hủy báng. Vì sao vậy? Chúng ta không thể báng Phật, không thể báng pháp, không thể báng tổ sư đại đức, phải làm tấm gương tốt cho mọi người trong xã hội. Căn tánh của mỗi người không như nhau, Phật ứng cơ thuyết pháp, nói ra vô lượng pháp môn. Trong vô lượng pháp môn đó bao gồm các tôn giáo khác nhau, vì vậy tôn giáo trên thế giới là một nhà, việc tán thán rất là quan trọng.

Do đức Di-đà có đại nguyện thứ 17 nên chúng ta đời này mới có thể gặp được pháp môn phương tiện thù thắng như vậy. Mọi người nghĩ xem, ngài Pháp Tạng lập nguyện mười phương đều nghe danh hiệu ngài là vì lý do gì? Tuyệt đối không phải là vì sự nổi tiếng của mình, mà tâm tâm niệm niệm đều vì nhiếp trọn tất cả chúng sanh mười phương vãng sanh Cực Lạc, rốt ráo thành Phật. Nếu không có nguyện này thì nguyện “mười niệm ắt sanh” cho đến những nguyện khác sẽ có mà như không. Nguyện mười niệm ắt sanh vô cùng thù thắng, nhưng nếu căn bản không nghe được Phật hiệu thì sao niệm mười niệm được, ngay cả một niệm cũng chẳng có.

A-di-đà Phật là tánh đức, là danh hiệu của tánh đức, tánh đức là thứ mà tất cả chúng sanh đều có như nhau, dùng tánh đức chung của chúng sanh làm phương pháp tu hành thì thật là vi diệu! Cho nên chỉ cần niệm A-di-đà Phật thì đã niệm hết thầy pháp rồi, không chỉ là Phật pháp. Hai từ “Phật pháp” cũng có thể khái quát tất cả pháp, trên thực tế “tất cả pháp” như Đản Kinh nói chính là “nào ngờ tự tánh có thể

sinh ra vạn pháp”. Danh hiệu chung của vạn pháp chính là câu A-di-đà Phật, là đệ nhất đức của tánh đức, danh hiệu đệ nhất trong danh hiệu.

Theo thứ tự sắp xếp chữ Hán của Trung Quốc chúng ta, thứ tự đầu tiên là chữ nhất, nhất chính là đạo, đạo sanh nhất, nhất sanh nhị, nhị sanh tam, tam sanh vạn pháp. Chữ nhất đại biểu cho đạo, cho nên A-di-đà Phật chính là nghĩa của chữ nhất này. Vì vậy chúng ta biết được tâm của đức Di-đà chỉ là vì nhiếp thọ rộng khắp hết thảy chúng sanh mười phương vãng sanh thế giới Cực Lạc, rớt rảo thành Phật. Bạn thấy hiem có biết bao! Chúng ta phải cảm ân, sao chúng ta có thể nhẫn tâm phá hoại được. Nhẫn tâm phá hoại là người vô tri, là người không hiểu Phật pháp. Người thật sự hiểu Phật pháp, nhất định sẽ không làm chuyện như vậy.

“Nếu muốn Phật pháp hưng, chỉ có tăng tán thán tăng”, hãy nhớ thật kỹ câu nói này, đối với người đùng tranh. Thứ gì cũng đều tốt, tốt thật sự chính là tương lai vãng sanh, làm ra tấm gương tốt, đó chính là tốt nhất, tốt viên mãn.

Trong cửa Phật hủy báng lẫn nhau, việc này thật sự không nên làm. Chư Phật đã dạy rằng, hài hòa là phương pháp bậc nhất. Phật Phật phải tán thán nhau, Phật pháp mới hưng vượng. Thế gian dĩ hòa vi quý, bất hòa thì gặp tai ương. Tôn giáo là một nhà, không phân bạn, tôi, họ. Tất cả đều thành Phật, đại nguyện viên mãn rồi.

Chúng sanh Mạt pháp càng càng khó giáo hóa, mỗi ngày tạo nghiệp hủy báng Phật pháp, mở miệng nói lời linh tinh, xằng bậy, phê tổ mắng thầy, miệng đầy lời thô tháo. Tông môn, Giáo hạ đều là pháp của đức Thích-ca, pháp môn bình đẳng không có cao thấp. Mỗi ngày tính toán anh thấp tôi cao, mê hoặc điên đảo báng Phật, báng Pháp. Thế xuất thế gian pháp đều phải buông xuống, pháp còn nên xả hướng là chẳng phải pháp. Hãy ghi nhớ thật kỹ: Tam học chung một nguồn, tôn giáo trên thế giới vốn là một nhà.

Tiết học này xin giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!